



PSAT™ 10

Mùa xuân năm 2025

PSAT 10

Giải mã về điểm số

Dành cho quý học sinh và gia đình



Liên hệ với chúng tôi

Giới thiệu về College Board


Mỗi năm, College Board kết nối với hơn 7 triệu học sinh, hỗ trợ các em định hướng lộ trình từ trung học đến đại học lẫn định hướng sự nghiệp. Tổ chức thành viên phi lợi nhuận của chúng tôi có lịch sử hơn 120 năm hoạt động. Chúng tôi đã tiên phong xây dựng các chương trình như SAT® và AP® nhằm mở rộng cơ hội học tập và trang bị kỹ năng thiết yếu cho học sinh. Ngoài ra, chương trình BigFuture® của chúng tôi còn giúp các em lên kế hoạch học đại học, chi trả cho việc học đại học và khám phá nghề nghiệp. Tìm hiểu thêm tại [cb.org](https://collegeboard.org).

Giới thiệu về PSAT 10

PSAT 10 là bài thi thuộc SAT Suite of Assessments, thường dành cho học sinh lớp 10 và 11. Được thiết kế theo cấu trúc tương tự bài thi SAT, PSAT 10 có khả năng đánh giá các kiến thức và kỹ năng quan trọng mà học sinh cần để thành công trong môi trường đại học và sự nghiệp sau này.


Thông tin liên hệ dành cho quý học sinh và gia đình

 psathelp@info.collegeboard.org

 866-433-7728

+1 212-713-8105 (Quốc tế)

9 giờ sáng - 6 giờ chiều theo múi giờ miền Đông (ET),
Thứ 2 - Thứ 6.

 PSAT 10
P.O. Box 6720
Princeton, NJ 08541-6720

Tài liệu hỗ trợ cung cấp thông tin về điểm số **PSAT 10**

Chúc mừng con em quý vị đã hoàn thành bài thi PSAT 10! Chúng tôi xin gửi kèm thông tin về điểm số để tiện cho quý học sinh và gia đình hiểu rõ kết quả thi.

Nội dung trong tài liệu này

Báo cáo điểm PSAT 10 mang lại nhiều thông tin hữu ích hơn chỉ đơn thuần là một con số. Trong tài liệu này, quý vị sẽ được tìm hiểu thêm về mọi thông tin trong báo cáo điểm số của mình, bao gồm nội dung đánh giá, cách chấm điểm cũng như cách quý học sinh và gia đình có thể sử dụng dữ liệu để theo dõi tiến độ học tập. Tài liệu này cũng cung cấp:

- Thông tin về cách ước tính mức độ dao động điểm số giữa PSAT 10 và SAT.
- Hướng dẫn đọc và phân tích báo cáo điểm số qua bản PDF mẫu.

Tài liệu bổ trợ

Truy cập [trang web của chúng tôi](#) để tìm thông tin về:

- Thời gian công bố điểm
- Cách quản lý quyền truy cập điểm số trực tuyến
- Tài liệu hỗ trợ đọc báo cáo điểm số trực tuyến
- Tài liệu hướng dẫn Giải mã về điểm số dành cho quý học sinh và gia đình bằng tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha

PSAT 10 và SAT Suite of Assessments

Cách hoạt động của SAT Suite of Assessments

SAT® Suite of Assessments là hệ thống bài thi tích hợp bao gồm SAT (dành cho học sinh lớp 11 và 12), PSAT/NMSQT và PSAT 10 (dành cho học sinh lớp 10 và 11), và PSAT 8/9 (dành cho học sinh lớp 8 và 9). Các bài thi này đều đánh giá cùng một nhóm kỹ năng và kiến thức, nhưng được điều chỉnh phù hợp với từng cấp lớp. Nhờ đó, hệ thống hỗ trợ theo dõi mức độ chuẩn bị tham gia đại học và định hướng nghề nghiệp liên tục, hỗ trợ giáo viên, học sinh và phụ huynh nắm bắt quá trình học tập. Nội dung bài thi phản ánh những kiến thức thực tế, có tính thử thách và ứng dụng cao trong chương trình trung học cơ sở và trung học phổ thông ngày nay.

Cấu trúc bài thi PSAT 10

SAT Suite kỹ thuật số sử dụng phương pháp kiểm tra thích ứng đa giai đoạn (MST). Phương pháp này cho phép đánh giá chính xác và công bằng các kỹ năng và kiến thức của học sinh trong thời gian ngắn hơn, đồng thời tăng cường tính bảo mật mà vẫn đảm bảo độ tin cậy của bài thi. Cả môn Đọc và Viết lẫn môn Toán đều được chia thành 2 phần có thời lượng bằng nhau và tính thời gian riêng biệt, mỗi phần bao gồm một bộ câu hỏi. Phần đầu gồm các câu hỏi có mức độ dễ, trung bình và khó. Dựa trên kết quả của học sinh ở phần đầu, phần hai sẽ có câu hỏi phù hợp hơn - có thể khó hơn hoặc dễ hơn. Thông qua kỹ thuật điều chỉnh theo trình độ học tập của học sinh, bài thi thích ứng sẽ giúp học sinh có thể đánh giá hiệu quả hơn về điểm mạnh học tập của mình.

Cách tính điểm bài thi PSAT 10

SAT Suite áp dụng mô hình kiểm tra thích ứng kết hợp với phương pháp chấm điểm theo mô hình lý thuyết ứng đáp câu hỏi (IRT). Nhờ mô hình kiểm tra thích ứng, số lượng câu hỏi được giảm bớt, giúp rút ngắn thời gian làm bài so với các bài thi giấy truyền thống. Phương pháp chấm điểm theo mô hình cũng giúp đánh giá chính xác kiến thức và kỹ năng của học sinh. Điểm số không chỉ dựa trên số câu trả lời đúng hay sai mà còn xem xét đặc điểm của từng câu hỏi, bao gồm độ khó, khả năng phân loại học sinh theo trình độ về kiến thức nội dung cũng như xác suất đoán đáp án dựa trên mô hình trả lời của học sinh. Mỗi bài thi đều sử dụng một dạng bộ câu hỏi tiêu chuẩn hóa, đánh giá cùng một nhóm nội dung, đảm bảo mọi học sinh đều có cơ hội công bằng để thể hiện điểm mạnh của mình. Đối với hầu hết học sinh khi cố gắng hết sức hoàn thành mọi câu hỏi mà vẫn không chắc chắn về đáp án, các em nên đoán hơn là bỏ trống, đặc biệt nếu có thể loại trừ 1 hoặc 2 đáp án trả lời trước khi đoán.

Điểm số PSAT 10

Báo cáo điểm số PSAT 10

Chi tiết

Khoảng điểm

Điểm môn thi

Đọc và Viết (RW)

160–760

Toán (M)

160–760

Tổng điểm

Tổng điểm của 2 môn

320–1520

Truy cập Điểm chính thức của học sinh

Nhà trường có quyền truy cập vào tệp PDF có thể tải xuống mang tên *Your Score Report* (Báo cáo điểm số của bạn) đối với mọi thí sinh dự thi PSAT 10. Học sinh có thể xem lại báo cáo điểm số này với giáo viên tại trường và chia sẻ cho gia đình.

Học sinh tại Hoa Kỳ đã tham gia PSAT 10 và cung cấp số điện thoại di động trong quá trình thi có thể xem điểm số của mình qua ứng dụng BigFuture School. Để biết thêm thông tin, hãy xem trang 14 trong tài liệu này hoặc truy cập satsuite.org/k12bigfutureschool.

Như thường lệ, học sinh từ 13 tuổi trở lên có thể sử dụng tài khoản cá nhân College Board để xem thông tin chi tiết bổ sung trực tuyến.

Dự đoán điểm số của các bài thi đánh giá khác dựa trên điểm PSAT 10

SAT Suite – từ PSAT 8/9 đến SAT – đều sử dụng cùng một thang điểm chung đối với tổng điểm và điểm từng môn. Khoảng điểm được báo cáo của mỗi bài thi đánh giá phản ánh mức độ phù hợp với trình độ học sinh ở từng cấp lớp trong phạm vi thang điểm chung. Do đó, tổng điểm của SAT nằm trong khoảng 400–1600 nhưng tổng điểm của PSAT 10 chỉ dao động từ 320–1520.

Nhờ thang điểm chung này, học sinh đạt 500 điểm ở môn Toán của PSAT 10 dự kiến cũng có thể đạt 500 điểm nếu thi SAT, PSAT/NMSQT hoặc PSAT 8/9 trong cùng ngày; điểm số 500 theo đó phản ánh mức độ thành tích học tập tương đương trên cả 4 bài thi đánh giá.

Điều này cũng giúp dễ xác định được sự tiến bộ của học sinh trong SAT Suite. Ví dụ: nếu học sinh đạt 500 điểm môn Toán trong bài thi PSAT 10 năm nay và đạt 550 điểm môn Toán trong bài thi SAT năm sau, nghĩa là học sinh đó đạt thêm 50 điểm, điều này có thể phản ánh nỗ lực học tập của học sinh ở cả trong và ngoài trường học.

Tổng quan về PDF báo cáo điểm số

Trong PDF báo cáo điểm số chính thức, học sinh có thể xem điểm số bài thi đánh giá PSAT 10 của mình.

Đối với tổng điểm, điểm môn Đọc và Viết, và điểm môn Toán, PDF báo cáo điểm số chính thức còn bao gồm:

- Khoảng điểm có thể đạt được: Tổng điểm dao động từ 320–1520, còn điểm của từng môn thi nằm trong khoảng 160–760.
- Điểm trung bình của tất cả thí sinh ở bất cứ khối lớp nào đã tham gia bài thi này trong vòng 3 năm qua.
- Thứ hạng phần trăm của tất cả thí sinh (trước đây gọi là “Thứ hạng phần trăm của thí sinh”) đối với từng điểm. Ví dụ: nếu học sinh đạt thứ hạng phần trăm 70, điều đó có nghĩa là 70% thí sinh trong nhóm so sánh có điểm bằng hoặc thấp hơn học sinh này.
- Điểm trung bình của tổng điểm và từng môn thi, dựa trên dữ liệu của tất cả các thí sinh đã tham gia PSAT 10 trong vòng 3 năm qua.

Thứ hạng phần trăm của tất cả thí sinh được tính dựa trên điểm thực tế của 3 khóa học sinh gần nhất đã tham gia PSAT 10 khi đang học lớp 10 hoặc lớp 11, bất kể tham gia thi ở đâu trên thế giới. Học sinh lớp 10 sẽ nhận được thứ hạng phần trăm của khối 10, học sinh lớp 11 sẽ nhận được thứ hạng phần trăm của khối 11. Đối với học sinh không thuộc hai khối này, hệ thống sẽ cung cấp thứ hạng phần trăm gần nhất với khối lớp của họ (ví dụ: nếu học sinh lớp 7 tham gia bài thi, học sinh sẽ nhận được thứ hạng phần trăm của học sinh lớp 8).

Guidance Purpose Only (Chỉ dùng cho mục đích tư vấn)

Nếu báo cáo điểm số có dòng chữ Guidance Purpose Only (Chỉ dùng cho mục đích tư vấn) ở đầu trang, điều này có nghĩa là College Board không thể xác nhận đầy đủ dữ liệu bài làm của học sinh khi chấm điểm. Trong trường hợp này, điểm số chỉ phản ánh những câu trả lời đã được ghi nhận. Mặc dù điểm số vẫn được báo cáo đến học sinh, nhà trường, học khu và bang, nhưng điểm này chỉ được dùng cho mục đích tư vấn giáo dục.

Khoảng điểm cá nhân

Thay vì chỉ nhìn vào điểm số cụ thể, khoảng điểm sẽ phản ánh chính xác năng lực của học sinh hơn. Khoảng điểm này được xác định dựa trên sai số tiêu chuẩn khi đánh giá, cho thấy mức độ dao động có khả năng xảy ra nếu học sinh làm bài thi vào một thời điểm khác nhưng trong điều kiện tương tự.

Knowledge and Skills (Kiến thức và Kỹ năng)

Học sinh có thể xem biểu đồ thể hiện kết quả của mình trên từng lĩnh vực trong 8 lĩnh vực nội dung được đánh giá trong bài thi PSAT 10. Có 4 lĩnh vực nội dung trong môn Đọc và Viết, và 4 lĩnh vực nội dung trong môn Toán.

Trong mỗi lĩnh vực nội dung, học sinh có thể xem:

- Số lượng câu hỏi ước tính thuộc lĩnh vực nội dung đó và tỷ lệ phần trăm của chúng so với toàn bộ môn thi (ví dụ: nếu có 12–14 câu hỏi về Thông tin và Ý tưởng, bộ câu hỏi này sẽ chiếm khoảng 26% môn Đọc và Viết).
- Thể hiện trực quan về mức độ hoàn thành của học sinh trong từng lĩnh vực nội dung và mức điểm tương ứng.

Học sinh có thể sử dụng phần này để xác định những lĩnh vực cần cải thiện và tập trung luyện tập.

Hỗ trợ bổ sung

Báo cáo điểm số có kèm theo Career Insights Snapshot (Phân tích nhanh thông tin nghề nghiệp) – danh sách các ngành nghề đang phát triển trong tiểu bang, có liên quan đến điểm số của học sinh. Danh sách này chỉ mang tính tham khảo, không phải là đề xuất nghề nghiệp, nhưng có thể giúp học sinh định hướng trong những năm trung học.

Phần cuối cùng của PDF báo cáo điểm số tập trung vào các bước tiếp theo mà học sinh có thể thực hiện sau khi xem lại điểm của mình. Báo cáo sẽ cung cấp mã QR hoặc liên kết giúp học sinh có thêm thông tin về các công cụ và dịch vụ liên quan đến các bước tiếp theo, bao gồm việc xem thông tin chi tiết bổ sung về điểm số, Ôn luyện Official Digital SAT trên Khan Academy®, cũng như khám phá các lựa chọn về đại học và nghề nghiệp.

Mốc điểm chuẩn

Mốc điểm chuẩn PSAT 10 theo cấp lớp

Ý NGHĨA CỦA MỐC ĐIỂM CHUẨN

Mốc điểm chuẩn Chuẩn bị cho Đại học và Nghề nghiệp (College and Career Readiness Benchmarks) của bài thi SAT được đặt ra để dự đoán 75% khả năng đạt điểm C trở lên trong các khóa học đại học tín chỉ liên quan ở học kỳ đầu tiên. Mốc điểm chuẩn được thiết lập riêng cho từng môn thi, gồm mốc điểm chuẩn cho môn Đọc và Viết và mốc điểm chuẩn cho môn Toán. Nếu học sinh đạt hoặc vượt mốc điểm chuẩn này từ lớp 8 đến lớp 12, học sinh sẽ được xem là đã chuẩn bị đủ hành trang để sẵn sàng vào đại học.

MỐC ĐIỂM CHUẨN PSAT 10 DÀNH CHO HỌC SINH LỚP 10 VÀ 11:

	Đọc & Viết	Toán
Lớp 10	430	480
Lớp 11	460	510

Qua cổng báo cáo điểm trực tuyến K–12, PSAT 10 cung cấp mốc điểm chuẩn riêng biệt cho học sinh lớp 10 và 11, giúp giáo viên nắm bắt được mức độ sẵn sàng của học sinh đối với bậc đại học hoặc chương trình đào tạo nghề. Với thông tin này, giáo viên có thể giúp học sinh cải thiện các lĩnh vực còn yếu trước khi quá muộn. Giáo viên cũng có thể đẩy nhanh tiến độ học tập đối với những học sinh đã đạt hoặc vượt mốc điểm chuẩn.

Cách sử dụng điểm số

Quý học sinh và gia đình có thể sử dụng điểm số như thế nào?

Báo cáo điểm số học sinh PSAT 10 giúp quý học sinh và gia đình hiểu rõ điểm số của mình theo 3 cách.

- Giúp học sinh xác định những kỹ năng cần tập trung cải thiện và tìm cách tra dồi. Khan Academy có thể hỗ trợ việc tra dồi, và khi sẵn sàng, học sinh có thể làm bài thi luyện tập trên Bluebook™ và xem lại kết quả trên **My Practice** để hiểu ý nghĩa điểm số của mình.
- Sử dụng ví dụ về nghề nghiệp để giúp học sinh khám phá sở thích và cơ hội nghề nghiệp trong tương lai.
- Cùng so sánh điểm số của học sinh với mốc điểm chuẩn chung dành cho cấp lớp.
 - ♦ Nếu đạt mốc điểm chuẩn của môn thi, nên động viên các em tiếp tục tham gia khóa học khó hơn và nỗ lực hết mình để đạt được thành công ở trường đại học.
 - ♦ Nếu không đạt mốc điểm chuẩn của môn thi, hãy phối hợp với giáo viên để cho các em tham gia thêm những lớp học tập trung cải thiện lĩnh vực còn yếu.

Các mốc điểm chuẩn này không nhằm mục đích phân loại, hạn chế cơ hội vào đại học, hay ngăn học sinh tham gia các khóa học khó hơn. Thay vào đó, mốc điểm chuẩn nhằm mục đích giúp tất cả các học sinh có sự chuẩn bị tốt hơn cho cuộc sống sau giai đoạn trung học.

Nhà trường có thể sử dụng điểm số như thế nào?

Qua cổng báo cáo điểm K–12, giáo viên có thể truy cập vào báo cáo điểm chính thức dưới dạng PDF, cho phép tải xuống để in và chia sẻ với học sinh. Giáo viên cũng có thể xem các thông tin diễn giải bổ sung về kết quả của từng học sinh. Tập PDF có tiêu đề *Your Score Report* (Báo cáo điểm số của bạn) (mẫu được hiển thị trên trang 9) tóm tắt rõ ràng trình độ thành tích hiện tại của học sinh, đồng thời đưa ra định hướng tiếp theo để nâng cao khả năng sẵn sàng tham gia đại học và nghề nghiệp. Giáo viên có thể xem lại báo cáo điểm chính thức dưới dạng PDF cùng với học sinh để giúp các em hiểu ý nghĩa của điểm số. Việc xem lại điểm số cũng có thể giúp học sinh nhận ra điểm mạnh của mình, từ đó tăng sự tự tin và giúp các em xác định được lĩnh vực nội dung mà các em có thể thử sức ở các khóa học nâng cao hơn.

Báo cáo điểm số PSAT 10

Ví dụ mẫu: Mẫu báo cáo điểm số PSAT 10

Hãy xem mẫu báo cáo điểm số dưới đây và ở trang tiếp theo. Quý vị nên sử dụng thông tin đi kèm để hiểu rõ hơn về báo cáo điểm PSAT 10 của học sinh.

1 ĐIỂM SỐ CỦA PARKER LÀ BAO NHIÊU?

Parker đạt 620 điểm ở môn Đọc và Viết, 500 điểm ở môn Toán, với tổng điểm là 1120.

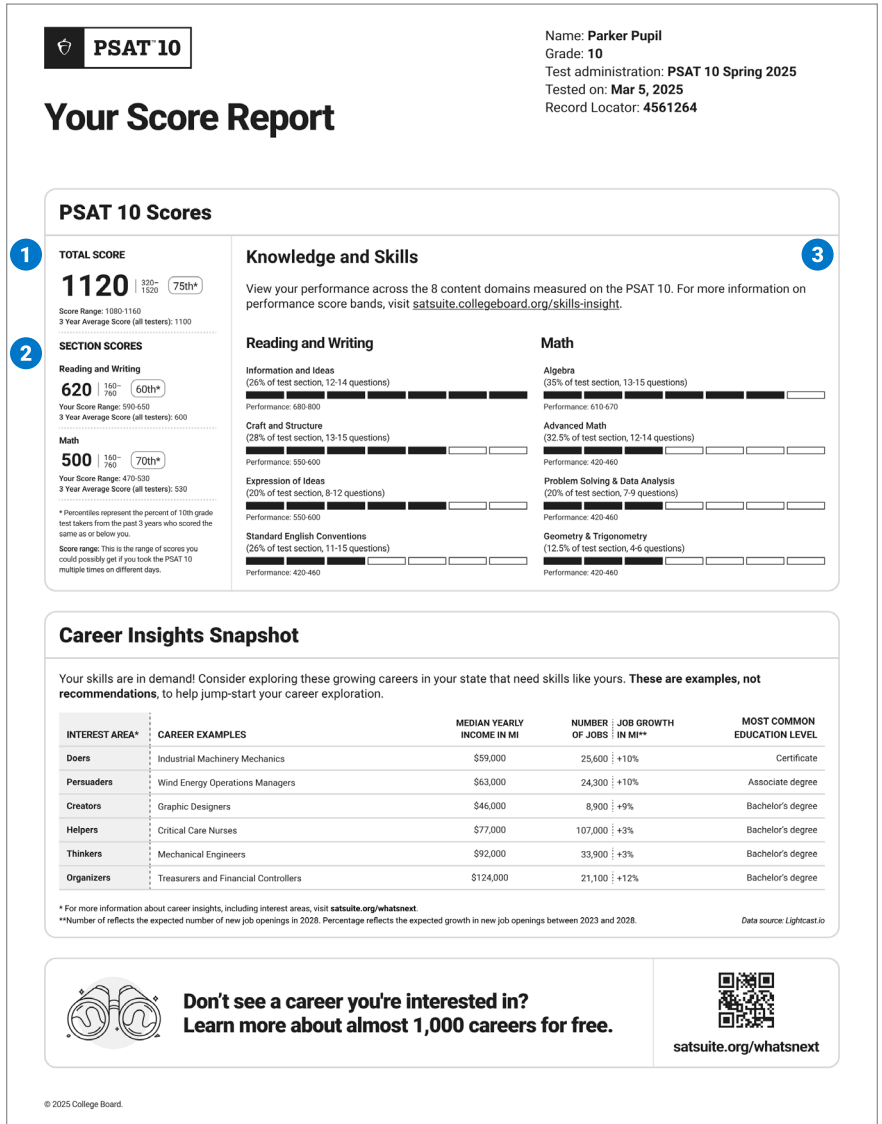
Bên dưới điểm số cá nhân, Parker có thể thấy khoảng điểm dự đoán, cho biết phạm vi điểm mà em có thể đạt được nếu làm bài thi PSAT 10 nhiều lần. Ngoài ra, em còn có thể tham khảo điểm trung bình của tất cả các thí sinh ở bất cứ khối lớp nào đã thi PSAT 10 trong 3 năm qua.

2 THỨ HẠNG PHẦN TRĂM CỦA PARKER LÀ BAO NHIÊU?

Vì Parker đang theo học lớp 10 nên thứ hạng phần trăm của em phản ánh mức độ so sánh với học sinh lớp 10 khác trên toàn cầu đã tham gia PSAT 10 trong vòng 3 năm gần đây. Parker đạt điểm Đọc và Viết cao hơn hoặc ngang bằng 60% tổng số thí sinh lớp 10. Trong môn Toán, Parker đạt điểm cao hơn hoặc ngang bằng 70% tổng số thí sinh lớp 10. Tổng thể hai môn, Parker đạt điểm cao hơn hoặc ngang bằng 75% học sinh cùng khối đã tham gia PSAT 10.

3 PARKER CÓ THỂ RÚT RA ĐIỀU GÌ TỪ PHẦN KNOWLEDGE AND SKILLS (KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG) NÀY?

Phần này trình bày biểu đồ thanh tiến trình thể hiện kết quả của Parker ở từng lĩnh vực trong 8 lĩnh vực nội dung của PSAT 10. Phần được tô màu trong mỗi thanh tiến trình thể hiện mức độ thành thạo của Parker trong lĩnh vực nội dung đó chứ không phải điểm số thực tế. Dưới mỗi lĩnh vực nội dung, Parker có thể thấy tỷ lệ phần trăm bài thi và số lượng câu hỏi thuộc về lĩnh vực. Khoảng thành tích bên dưới phần được tô màu cho thấy mức điểm mà Parker có thể đạt được trong lĩnh vực đó. Để biết thêm thông tin về các lĩnh vực nội dung, truy cập satsuite.collegeboard.org/practice/content-domains.



Báo cáo điểm số

4 PARKER CÓ THỂ RÚT RA ĐIỀU GÌ TỪ PHẦN THÔNG TIN NGHỀ NGHIỆP NÀY?

Vì đang sinh sống tại Hoa Kỳ, báo cáo điểm của Parker sẽ bao gồm Career Insights Snapshot (Phân tích nhanh thông tin nghề nghiệp), trong đó có thông tin hữu ích về các ngành nghề đang phát triển tại bang của em, có liên quan đến kết quả thi của Parker. Dù Parker có thấy nghề nào mà mình mong muốn tìm hiểu hay không thì những ví dụ này vẫn sẽ khơi dậy sự quan tâm của em, giúp em tìm hiểu thêm về các cơ hội nghề nghiệp. Báo cáo còn mang đến nhiều thông tin quan trọng, như mức thu nhập trung bình hàng năm, tốc độ tăng trưởng dự kiến đối với việc làm mới trong 5 năm tới, và trình độ học vấn phổ biến của những người làm trong ngành. Mặc dù đây là những ngành nghề đáng chú ý tại bang của Parker, em vẫn có thể tìm hiểu thêm về các nghề nghiệp phù hợp với sở thích ở satsuite.org/whatsnext.


5 PARKER CÓ THỂ TÌM HIỂU THÊM VỀ ĐIỂM SỐ CỦA MÌNH NHƯ THẾ NÀO?

Nếu dưới 13 tuổi, Parker có thể nhờ giáo vụ giúp xem báo cáo điểm số đầy đủ và học cách chuẩn bị cho các bài thi đánh giá của SAT Suite sắp tới. Nếu đã đủ 13 tuổi trở lên, Parker có thể tự xem thông tin này bằng cách truy cập psat.org/myscore.

PARKER CÓ THỂ THEO DÕI TIẾN BỘ CỦA EM RA SAO?

Là học sinh lớp 10, Parker có thể đăng ký thi PSAT/NMSQT hoặc SAT để kiểm tra sự tiến bộ so với lần thi PSAT 10 trước đó.

Ngoài ra, Parker cũng có thể tận dụng các tài liệu luyện tập miễn phí bằng cách truy cập sat.org/digital-practice.



Name: **Parker Pupil**
 Grade: **10**
 Test administration: **PSAT 10 Spring 2025**
 Tested on: **Mar 5, 2025**
 Record Locator: **4561264**

Your Score Report

PSAT 10 Scores

TOTAL SCORE

1120 320-1520 (75th*)

Score Range: 1080-1160
3 Year Average Score (all testers): 1100

SECTION SCORES

Reading and Writing

620 160-760 (60th*)

Your Score Range: 590-650
3 Year Average Score (all testers): 600

Math

500 160-760 (70th*)

Your Score Range: 470-530
3 Year Average Score (all testers): 530

*Percentiles represent the percent of 10th grade test takers from the past 3 years who scored the same as or below you.
Score range: This is the range of scores you could possibly get if you took the PSAT 10 multiple times on different days.

Knowledge and Skills

View your performance across the 8 content domains measured on the PSAT 10. For more information on performance score bands, visit satsuite.collegeboard.org/skills-insight.

Reading and Writing

Information and Ideas
(26% of test section, 12-14 questions)

Performance: 680-800

Craft and Structure
(28% of test section, 13-15 questions)

Performance: 550-600

Expression of Ideas
(20% of test section, 8-12 questions)

Performance: 550-600

Standard English Conventions
(26% of test section, 11-15 questions)

Performance: 420-460

Math

Algebra
(35% of test section, 13-15 questions)

Performance: 610-670

Advanced Math
(32.5% of test section, 12-14 questions)

Performance: 420-460

Problem Solving & Data Analysis
(20% of test section, 7-9 questions)

Performance: 420-460

Geometry & Trigonometry
(12.5% of test section, 4-6 questions)


Performance: 420-460

4 Career Insights Snapshot


Your skills are in demand! Consider exploring these growing careers in your state that need skills like yours. **These are examples, not recommendations, to help jump-start your career exploration.**

INTEREST AREA*	CAREER EXAMPLES	MEDIAN YEARLY INCOME IN MI	NUMBER OF JOBS JOB GROWTH IN MI**	MOST COMMON EDUCATION LEVEL
Doers	Industrial Machinery Mechanics	\$59,000	25,600 +10%	Certificate
Persuaders	Wind Energy Operations Managers	\$63,000	24,300 +10%	Associate degree
Creators	Graphic Designers	\$46,000	8,900 +9%	Bachelor's degree
Helpers	Critical Care Nurses	\$77,000	107,000 +3%	Bachelor's degree
Thinkers	Mechanical Engineers	\$92,000	33,900 +3%	Bachelor's degree
Organizers	Treasurers and Financial Controllers	\$124,000	21,100 +12%	Bachelor's degree

* For more information about career insights, including interest areas, visit satsuite.org/whatsnext.
** Number of reflects the expected number of new job openings in 2028. Percentage reflects the expected growth in new job openings between 2023 and 2028. Data source: Lightcast.io



Don't see a career you're interested in?
 Learn more about almost 1,000 careers for free.



satsuite.org/whatsnext

© 2025 College Board.

Báo cáo điểm số

PSAT 10 Giải mã về điểm số

10

Thông tin chi tiết bổ sung về kết quả **PSAT 10**

Học sinh từ 13 tuổi trở lên, nếu đã có tài khoản học sinh cá nhân trên hệ thống College Board, có thể truy cập cổng báo cáo điểm số học sinh trực tuyến tại studentscores.collegeboard.org để xem thông tin chi tiết bổ sung về kết quả bài thi PSAT 10 của mình.

Đánh giá điểm số trong tương quan chung SO SÁNH ĐIỂM SỐ

Học sinh có thể gặp giáo vụ để xem lại báo cáo điểm số nhằm nắm bắt thông tin chi tiết bổ sung về điểm số của mình. Ngoài ra, học sinh có thể xem phần so sánh tương quan chi tiết hơn về điểm số trong cổng báo cáo điểm số học sinh. Học sinh có thể so sánh tổng điểm và điểm từng môn thi với điểm trung bình của tất cả thí sinh trong 3 năm gần nhất theo:

- Trường học (nếu có dữ liệu)
- Học khu (trường công lập, nếu có dữ liệu)
- Tiểu bang (tại Hoa Kỳ và vùng lãnh thổ của Hoa Kỳ)
- Tất cả thí sinh (bao gồm cả trong và ngoài nước)

THỨ HẠNG PHẦN TRĂM

Nội dung thông tin chi tiết bổ sung trên cổng thông tin trực tuyến bao gồm mục thứ hạng phần trăm không có trong bản PDF báo cáo điểm số có thể tải xuống. Các thứ hạng phần trăm này bao gồm:

- Cấp quốc gia (tất cả thí sinh cùng quốc gia với học sinh)
- Cấp bang (tất cả thí sinh trong cùng bang với học sinh, chỉ áp dụng cho Hoa Kỳ và các vùng lãnh thổ thuộc Hoa Kỳ)
- Tất cả thí sinh (bao gồm cả trong và ngoài nước)

Đối với các thứ hạng phần trăm trên, điểm số của học sinh sẽ được so sánh với kết quả của tất cả thí sinh đã thi trong 3 năm qua, ví dụ: học sinh đã thi PSAT 10 trong 3 năm gần nhất.

Total Score Comparisons

Compare your score to the average scores of other 10th grade test takers.

Your Score

1120

Your School (Avg.)

1000

3-year average score of 300 test takers from your school

Your District (Avg.)

1050

3-year average score of 5,000 test takers from your district

Your State (Avg.)

1190

3-year average score of 15,000 test takers from your state

Your Country (Avg.)

1200

3-year average score of 200,000 test takers from your country

All Testers (Avg.)

1000

3-year average score of 300,000 test takers from all testers

Thông tin chi tiết về điểm số trực tuyến

Mốc điểm chuẩn của môn thi

Một tập hợp thông tin chi tiết khác mà học sinh có thể xem trên cổng báo cáo điểm số trực tuyến là các mốc điểm chuẩn đánh giá mức độ chuẩn bị ở cấp độ môn thi. Chúng tôi sẽ chỉ rõ liệu học sinh đã đạt hay chưa đạt mốc điểm chuẩn cho từng môn thi, đồng thời cung cấp liên kết đến các tài liệu hỗ trợ phân tích những kỹ năng cần tập trung cải thiện.

Ngoài ra, hệ thống sẽ hiển thị khoảng điểm của học sinh và cung cấp liên kết đến thông tin giải thích tại sao khoảng điểm phản ánh chính xác trình độ kiến thức và kỹ năng hơn là điểm số cố định.

Section Scores

The PSAT 10's Reading and Writing section and Math section both focus on the necessary skills for college and career success. View your section scores and compare them against our readiness benchmarks. [Learn more about benchmarks.](#)

Reading and Writing



You've met the Reading and Writing benchmark (430)! [Learn which Reading and Writing skills can help you improve.](#)

Your Score Range: 590-650

The Reading and Writing benchmark for the PSAT/NMSQT is 460. If you plan to take the PSAT/NMSQT next year, we estimate you'll score between 680-720

Math



You've met the Math benchmark (480)! [Learn which Math skills can help you improve.](#)

Your Score Range: 470-530

The Math benchmark for the PSAT/NMSQT is 510. If you plan to take the PSAT/NMSQT next year, we estimate you'll score between 560-600.

Thông tin chi tiết về điểm số trực tuyến

Tìm hiểu thêm về Knowledge and Skills (Kiến thức và Kỹ năng)

Dựa trên công cụ Skills Insight™ (Thông tin chi tiết về kỹ năng), chúng tôi giúp học sinh hiểu sâu hơn về kiến thức và kỹ năng mà bài thi PSAT 10 đánh giá. Học sinh có thể xem phân tích chi tiết về kiến thức và kỹ năng của mình trong 4 lĩnh vực nội dung của môn Đọc và Viết, cũng như 4 lĩnh vực nội dung của môn Toán.

Ngoài ra, hệ thống trực tuyến còn mang lại thông tin để giúp học sinh so sánh thành tích của mình qua 7 mức điểm thành tích được xác định, từ đó học sinh có thể hiểu rõ hơn về điểm mạnh và điểm cần cải thiện.

Học sinh có thể nhấp vào **View Skills and Example Questions in Next Score Band (Xem kỹ năng và câu hỏi ví dụ trong mức điểm tiếp theo)** để truy cập công cụ Skills Insight (Thông tin chi tiết về kỹ năng), sau đó xem các kỹ năng và câu hỏi ví dụ mà học sinh trong mức điểm thành tích tiếp theo thường đạt được, cũng như ví dụ về loại câu hỏi mà những học sinh này có khả năng trả lời đúng.

Học sinh cũng có thể di chuyển giữa các mức điểm thành tích khác nhau, bao gồm cả mức điểm thành tích hiện tại của mình trong công cụ Skills Insight (Thông tin chi tiết về kỹ năng).

Knowledge and Skills

Dig deeper into your PSAT 10 section performance.

Reading and Writing

Math

Math Knowledge

Your Math Score

500

Math Skills Performance

View your performance across four Math content domains measured in the PSAT 10. Each content domain has a performance score band showing how you did.

Algebra (35% of test section, 13-15 questions)



Performance: 610-670

[View skills and example questions in the next score band](#)

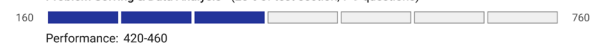
Advanced Math (32.5% of test section, 12-14 questions)



Performance: 470-540

[View skills and example questions in the next score band](#)

Problem Solving & Data Analysis (20% of test section, 7-9 questions)



Performance: 420-460

[View skills and example questions in the next score band](#)

Geometry & Trigonometry (12.5% of test section, 4-6 questions)



Performance: 420-460

[View skills and example questions in the next score band](#)



Practice and Improve

Use practice tests to strengthen your skills before test day.



Thông tin chi tiết về điểm số trực tuyến

Career Insights Snapshot

Your skills are in demand! Consider exploring these growing careers in the U.S. that need skills like yours. **These are examples, not recommendations**, to help jump-start your career exploration. Don't see a career you're interested in? Learn more about almost 1,000 careers for free on bigfuture.org.

CAREER EXAMPLES

Maintenance and Repair Workers

Median Yearly Income in MI	\$46,566
Interest Area*	Doers
Number of Jobs/Job Growth in MI**	1,753,196/+6.6%
Most Common Education Level	High school diploma or less
See Career Details	

Separating, Filtering, Clarifying, Precipitating, and Still Mach...






Median Yearly Income in MI	\$47,782
Interest Area*	Doers
Number of Jobs/Job Growth in MI**	60,741/+8.4%
Most Common Education Level	High school diploma or less
See Career Details	

Graphic Designers

Median Yearly Income in MI	\$55,620
Interest Area*	Creators
Number of Jobs/Job Growth in MI**	284,442/+4.4%
Most Common Education Level	Bachelor's degree
See Career Details	

Thông tin chi tiết về điểm số trực tuyến

Next Steps

-  Practice and Improve >
-  Retake the SAT >
-  Help Colleges Find You >
-  Send Your Scores >
-  Get Your Personalized AP Course Recommendations >

Thông tin chi tiết về điểm số trực tuyến

Khám phá nghề nghiệp

Để mở rộng thêm thông tin có trong bản báo cáo điểm số PDF có thể tải xuống, học sinh có thể:

- Xem thêm nhiều nghề nghiệp tiềm năng trực tuyến tại bigfuture.org.
- Khám phá các nghề nghiệp phù hợp với sở thích qua Career Quiz.
- Truy cập các tài liệu miễn phí để hỗ trợ định hướng nghề nghiệp.

Hướng dẫn tiếp theo

Học sinh có thể tham khảo các bước tiếp theo thông qua tài liệu hỗ trợ được liên kết để cải thiện điểm số của mình, bao gồm:

- Tìm tài liệu luyện tập để nâng cao điểm số.
- Tìm hiểu thêm về SAT Suite of Assessments.
- Lên kế hoạch cho tương lai dựa trên điểm số PSAT 10, thông qua BigFuture School nếu có quyền truy cập hoặc tại bigfuture.org.

BigFuture School và Connections

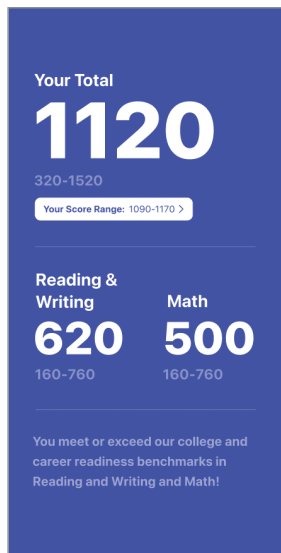
BigFuture School là một ứng dụng di động miễn phí dành cho học sinh từ 13 tuổi trở lên tham gia bài thi PSAT 10, PSAT/NMSQT, hoặc SAT School Day dưới dạng kỹ thuật số tại Hoa Kỳ. Ứng dụng này được thiết kế để giúp học sinh xem điểm thi nhanh chóng, nhận lời khuyên về việc lập kế hoạch học đại học và nghề nghiệp, cũng như tìm hiểu về các chương trình hỗ trợ tài chính và học bổng. Học sinh cũng có cơ hội tham gia Connections™ - chương trình giúp học sinh kết nối với các trường đại học phi lợi nhuận, tổ chức trao tặng học bổng, và cơ quan chính phủ có các chương trình giáo dục phù hợp. Connections đảm bảo quyền riêng tư. Chương trình sẽ không chia sẻ thông tin cá nhân nào trừ khi học sinh chủ động đồng ý. Tuy nhiên, trường học, học khu hoặc tiểu bang có thể không cho phép học sinh hoặc học sinh làm bài thi tại trường của họ sử dụng Connections.

Học sinh chọn không tải ứng dụng BigFuture School hoặc không có điện thoại di động vẫn có thể truy cập điểm số và phần hướng dẫn về lập kế hoạch tương lai của mình. Nhà trường sẽ vẫn nhận được báo cáo điểm số dưới dạng PDF đối với tất cả các bài thi đánh giá mà nhà trường tổ chức, và những báo cáo này có thể được chia sẻ với học sinh. Ngoài ra, như thường lệ, học sinh có thể đăng nhập vào tài khoản College Board cá nhân tại studentscores.collegeboard.org để xem thông tin chi tiết bổ sung về điểm số của mình và khám phá nền tảng BigFuture.

Nếu học sinh đã cung cấp số điện thoại di động khi làm bài thi PSAT 10, học sinh có thể tải ứng dụng BigFuture School trên điện thoại di động để nhận tin nhắn khi điểm số được công bố.

Tổng điểm và điểm theo môn thi

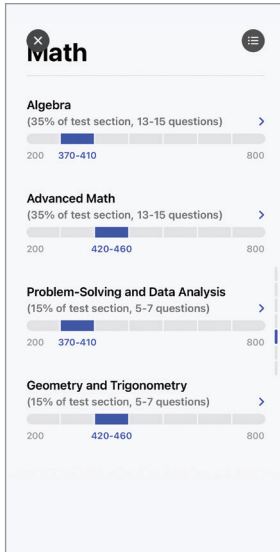
Thông tin đầu tiên học sinh sẽ thấy trong BigFuture School là tổng điểm của mình, được tính bằng cách cộng điểm phần Đọc và Viết với phần Toán.



So sánh thứ hạng phần trăm

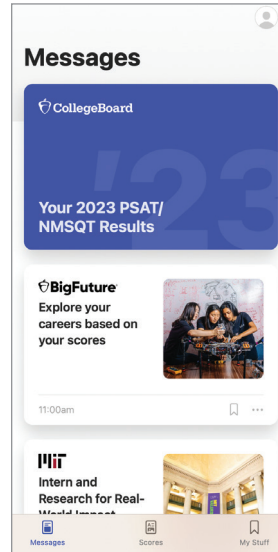
Học sinh có thể xem so sánh thứ hạng phần trăm, giúp học sinh hiểu tỷ lệ học sinh có điểm bằng hoặc thấp hơn mình.

Ví dụ: nếu ở thứ hạng 75%, nghĩa là điểm số của học sinh bằng hoặc cao hơn 75% số học sinh khác.



Mức điểm thành tích

Thông tin này tương ứng với phần Knowledge and Skills (Kiến thức và Kỹ năng) trên báo cáo điểm số PDF. Mức điểm này thể hiện kết quả của học sinh trên từng lĩnh vực nội dung được kiểm tra. Học sinh có thể sử dụng công cụ **Skills Insight** (Thông tin chi tiết về kỹ năng) để xem ví dụ về các loại câu hỏi mà học sinh ở từng mức điểm, bao gồm cả mức điểm của chính mình, có thể trả lời đúng.



Thông điệp hướng nghiệp và định hướng đại học cá nhân hóa

Khi học sinh sử dụng ứng dụng BigFuture School, học sinh có thể khám phá những thông tin hữu ích về các nguồn hỗ trợ tài chính, học bổng, và lời khuyên giúp lập kế hoạch học tập cũng như khám phá nghề nghiệp.



Connections

Học sinh đủ điều kiện cũng có thể chọn tham gia chương trình Connections để nhận thông tin về các trường đại học phi lợi nhuận, tổ chức trao tặng học bổng, và cơ quan chính phủ có chương trình giáo dục phù hợp với họ.

Các bước tiếp theo dành cho quý học sinh và gia đình

Xem video hướng dẫn về báo cáo điểm số: satsuite.collegeboard.org/psat-10/scores/understanding-scores/your-score-explained

Tìm hiểu thêm về cách giải mã và sử dụng điểm số: psat.org/scores

Kết nối với học bổng: collegeboard.org/sat-suite-scholarships

Lập kế hoạch học đại học và cho nghề nghiệp: bigfuture.collegeboard.org

Luyện tập cho bài thi SAT: satsuite.collegeboard.org/practice